

Số: 13/2021/QĐST -VDS

Quế Võ, ngày 24 tháng 9 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v: “Tuyên bố một người mất tích”

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

1. Những người tiên hành tố tụng:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Hoàng Ngọc Sơn.

Thư ký phiên họp: Ông Lê Quốc Huy- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Võ tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 107/2021/TLST - VDS ngày 04 tháng 5 năm 2021 về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 42/2021/QĐST - VDS ngày 15/9/2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Nguyễn Văn P, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: xóm Phú Đa, thôn Phú Vân, xã Đức Long, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.
Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Trần Thị T, sinh năm: 1985.

Nơi cư trú cuối cùng: xóm Phú Đa, thôn Phú Vân, xã Đức Long, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Chị T là vợ anh P.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo anh P trình bày: Tôi kết hôn với cô Trần Thị T , sinh năm: 1985, ở Tổ dân phố Xuân Lan 2, thị trấn Bồ Hạ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang từ ngày 02 tháng 02 năm 2012. Trước khi kết hôn hai bên được tự do tìm hiểu, tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND xã Đức Long, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi kết hôn cô T đã chuyển hộ khẩu về ở cùng gia đình tôi tại xóm Phú Đa, thôn Phú Vân, xã Đức Long, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Quá trình chung sống, cuộc sống chung vợ chồng diễn ra bình thường không có mâu thuẫn gì lớn và đáng kể. Nhưng đến tháng 01 năm 2018 không hiểu vì lý do gì cô T đã bỏ nhà đi đâu không nói cho ai biết. Sau khi cô T bỏ nhà đi tôi đã liên hệ và trực tiếp gặp gia đình nhà cô T ở Tổ dân phố Xuân Lan 2, thị trấn Bồ Hạ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang để hỏi và tìm hiểu lý do tại sao cô T bỏ nhà đi và đi đâu, nhưng mọi người trong gia đình cô T cho biết cô T cũng không trở về gia đình bố mẹ đẻ và cũng không nói cho ai biết lý do bỏ đi và bỏ đi đâu.

Từ khi cô T bỏ nhà ra đi cho tới nay cô T không thư từ tin tức hay điện thoại gì về cho gia đình. Khi cô T bỏ đi gia đình tôi và gia đình cô T cũng đã nhiều lần tìm kiếm cô T nhưng đều không có kết quả.

Nay tôi yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh tuyên bố cô T bị mất tích, để bảo vệ quyền lợi của tôi theo quy định của pháp luật. Ngoài ra tôi không có yêu cầu gì khác.

Quá trình giải quyết việc dân sự: Tòa án đã thông báo tìm kiếm Chị T trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật. Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng thông báo tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức gì của Chị T.

Tại phiên họp anh P vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án tuyên bố Chị T mất tích.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật dân sự của Thẩm phán, Thư ký và người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi mở phiên họp, tất cả đều đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Kiểm sát viên đề nghị Thẩm phán xem xét, quyết định chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Nguyễn Văn P. Tuyên bố chị Trần Thị T mất tích. Về lệ phí anh P phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Quế Võ nhận định:

[1] Về tố tụng: Việc anh Nguyễn Văn P yêu cầu tuyên bố vợ anh là chị Trần Thị T mất tích được quy định tại Điều 68 của Bộ luật dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, theo Khoản 3, Điều 27; Điểm a, Khoản 2, Điều 35; Điểm b, Khoản 2, Điều 39- BLTTDS. Do vậy việc Tòa án nhân dân huyện Quế Võ thụ lý giải quyết việc dân sự là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Anh Nguyễn Văn P kết hôn với chị Trần Thị T, sinh năm: 1985, ở tổ dân phố Xuân Lan 2, thị trấn Bồ Hạ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang vào ngày 02 tháng 02 năm 2012 trên cơ sở tự nguyện, tuân thủ các quy định của pháp luật và đăng ký kết hôn tại UBND xã Đức Long, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi kết hôn Chị T đã chuyển hộ khẩu về chung sống cùng gia đình anh P tại xóm Phú Đa, thôn Phú Vân, xã Đức Long, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình chung sống, cuộc sống chung vợ chồng diễn ra bình thường không có mâu thuẫn gì lớn và đáng kể. Nhưng đến tháng 01 năm 2018 không hiểu vì lý do gì Chị T đã bỏ đi khỏi nhà anh P tại xóm Phú Đa, thôn Phú Vân, xã Đức Long, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Từ khi Chị T bỏ đi cho đến nay, không ai biết tin tức gì của Chị T.

Sau khi Chị T bỏ nhà đi anh P và gia đình cũng đã nhiều lần tìm kiếm Chị T nhưng không có kết quả. Gia đình và chính quyền địa phương nơi Chị T cư trú đều xác nhận Chị T bỏ nhà đi đâu không có tin tức gì từ tháng 01 năm 2018 cho đến nay đã được hơn 03 năm.

Về con chung, tài sản chung: Vợ chồng không có.

Tại phiên họp anh P vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Trần Thị T mất tích, mục đích để bảo vệ quyền lợi của anh theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra anh không có yêu cầu gì khác.

Quá trình giải quyết việc dân sự: Tòa án đã thông báo tìm kiếm Chị T trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật. Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng thông báo tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức gì của Chị T. Tòa án cũng đi tiến hành xác minh nơi Chị T cư trú cuối cùng. Kết quả hiện nay cũng không có tin tức gì của Chị T.

Xét yêu cầu của anh P về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố Chị T mất tích là phù hợp pháp luật và thực tế. Nên cần chấp nhận.

Về lệ phí và chi phí nhấn tin tìm kiếm Chị T, anh P phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điều 68- Bộ luật dân sự ; Điều 149, 369, 370, 371, 372, 389- Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người mất tích của anh Nguyễn Văn P.
2. Tuyên bố chị Trần Thị T, sinh năm 1985, nơi cư trú cuối cùng: Xóm Phú Đa, thôn Phú Vân, xã Đức Long, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh mất tích.
3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự và chi phí nhấn tin tìm kiếm Chị T: Anh Nguyễn Văn P phải chịu 300.000đ lệ phí việc dân sự sơ thẩm và 3.000.000đ chi phí thông báo tìm kiếm Chị T. Xác nhận anh P đã nộp đủ 300.000đ lệ phí theo Biên lai thu số 0002677 ngày 04/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh và nộp đủ 3.000.000đ chi phí nhấn tin tìm kiếm Chị T.
4. Ng-ời yêu cầu có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong hạn 10 (Mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cấp trên cùng cấp có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định, hoặc quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND huyện, tỉnh
- THADS huyện Quế Võ
- UBND xã Đức Long
- Dương sự
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Hoàng Ngọc Sơn